

Số: 236/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 328/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994.

Số căn cước công dân: 027194013363.

Nơi cư trú: thôn N, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Anh Giáp Văn H, sinh năm 1989.

Số căn cước công dân: 024089016531

Nơi cư trú: thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Giáp Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Giáp Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/9/2013 và Giáp Nguyễn Minh K, sinh ngày 31/10/2016 cho anh Giáp Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi chung con hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Giáp Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị Nguyễn Thị D đã nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0003735 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị D số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Tân Đình, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nhường